

Số: 499/2022/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 26 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 58; Điều 110; Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về quy định mức thu, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số: 371/2022/HNST ngày 23 tháng 03 năm 2022, giữa:

Người yêu cầu: Chị L, sinh năm 1985

Anh TR, sinh năm 1977

Cùng địa chỉ: Số 41/30 đường số 4, Phường 11, quận G, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị L và anh TR thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 379 do Ủy ban nhân dân phường 11, Quận G Vấp, Thành phố H cấp cho chị L và anh Tr vào ngày 27/12/2006 không còn hiệu lực).

2. Về con chung: Có 03 con chung tên Nguyễn Ngọc Khánh N, sinh ngày 07/9/2007; Nguyễn Ngọc Phương Q, sinh ngày 13/8/2009; Nguyễn Thành V, sinh ngày 01/01/2014. Chị L trực tiếp nuôi dưỡng trẻ N và anh Tr trực tiếp nuôi dưỡng 02 trẻ Q và V và chị L và anh Tr không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung : Không có.

4. Về nợ chung : Không có.

5. Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng chị L và anh Tr phải nộp nhưng được khấu trừ vào biên lai đã nộp số AA/2021/0047918 ngày 23/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp. Do đó chị L và anh Tr đã nộp đủ lệ phí hôn nhân.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị L và anh TR thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 379 do Ủy ban nhân dân phường 11, quận G, Thành phố H cấp cho chị L và anh Tr vào ngày 27/12/2006 không còn hiệu lực).

-Về con chung: Có 03 con chung tên Nguyễn Ngọc Khánh N, sinh ngày 07/9/2007; Nguyễn Ngọc Phương Q, sinh ngày 13/8/2009; Nguyễn Thành V, sinh ngày 01/01/2014. Chị L trực tiếp nuôi dưỡng trẻ N và anh Tr trực tiếp nuôi dưỡng 02 trẻ Q và Vinh và chị L và anh Tr không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

-Về tài sản chung : Không có.

-Về nợ chung : Không có.

2.Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng chị L và anh Tr phải nộp nhưng được khấu trừ vào biên lai đã nộp số AA/2021/0047918 ngày 23/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp. Do đó chị L và anh Tr đã nộp đủ lệ phí hôn nhân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- Đương sự;
- VKSND quận Gò Vấp;
- UBND phường P11, Q. G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký và đóng dấu)